

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ HỢP
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **46/2021/HS-ST**

Ngày: 28/7/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP - TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Đông.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Nguyễn Thị Hương.

2/ Ông Nguyễn Đình Thuận.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phan Văn Vận – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Huyền Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2021/TLST – HS ngày 23 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2021/QĐXXST–HS ngày 14 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Thị T**, tên gọi khác: Không.

Sinh năm 1976 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Trú tại: Khố MB, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Ngô Đăng X, con bà: Nguyễn Thị T.

Chồng: Bùi Đức K (đã ly hôn) và có 01 người con.

Tiền án: Ngày 20/4/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh hợp, tỉnh Nghệ An, xử phạt 05 (Năm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) và chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại khố MB, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

(Có mặt)

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Phạm Quang T** – Sinh năm: 1958.

Trú tại: Khố T, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

2. Anh **Hoàng Anh T** – Sinh năm: 1978.

Trú tại: Khố S, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An. (vắng mặt)

3. Ông **Hoàng Khắc S** – Sinh năm: 1968.
Trú tại: Khối MT, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)
4. Ông **Hoàng Văn X** – Sinh năm: 1944.
Trú tại: Khối MB, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)
5. Ông **Lê Văn V** - Sinh năm: 1964.
Trú tại: Khối MB, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)
6. Bà **Nguyễn Thị N** – Sinh năm: 1960.
Trú tại: Khối H, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)
7. Bà **Phạm Thị P** – Sinh năm: 1966.
Trú tại: Khối B, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)
8. Chị **Nguyễn Thị Đ** – Sinh năm: 1976.
Trú tại: Khối B, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 18/02/2021, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, tại quán Cà phê “Anh Đào” khối B, thị trấn Q do Nguyễn Thị Đ làm chủ có một số đối tượng đang tụ tập đánh bài ăn thua bằng tiền, lực lượng Công an thị trấn đã lập tổ công tác kiểm tra, phát hiện trong quán có 02 bàn với 08 đối tượng đang tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh “phỏm”.

Tại bàn thứ nhất gồm có 04 đối tượng tham gia đánh trước, gồm Ngô Thị T, Phạm Thị P, Nguyễn Thị N và Hoàng Anh T, trong đó Hoàng Anh T là người khởi xướng việc đánh bạc. Bàn thứ hai đánh sau gồm có các đối tượng Hoàng Văn X, Hoàng Khắc S, Phạm Quang T và Lê Văn V, trong đó Phạm Quang T là người khởi xướng đánh bạc. Các đối tượng nhờ Nguyễn Thị Đ là chủ quán mua tất cả 04 bộ bài Tu lơ khơ, gồm 02 bộ màu xanh và 02 bộ màu đỏ để đánh bạc.

Cách thức chơi như sau, sử dụng 01 bộ bài Tu lơ khơ 52 quân bài, mỗi người chơi được phát 09 lá bài, người chia bài sẽ được phát 10 lá bài và có quyền đánh trước, phần lá bài còn lại được đặt ở giữa để cho những người chơi bốc bài. Người phát bài sẽ đánh ra 01 lá bài trước, nếu lá bài được đánh ra kết hợp được với những lá bài được chia có trên tay của người chơi tiếp theo thì người đó “ăn” để thành “phỏm” (“Phỏm” là 03 lá bài trở lên, có số liền nhau liên tiếp đồng chất rô, cơ, chuồn, bích hoặc đồng hạng) và không được “bốc” những lá bài còn lại, sau khi “ăn” người chơi sẽ đánh ra tiếp 01 lá bài cho người chơi tiếp theo, nếu người chơi không “ăn” lá bài đó thì được “bốc” 01 lá bài trong phần bài được để ở giữa, rồi tiếp tục đánh ra 01 lá bài cho người chơi kế tiếp theo, những người chơi đánh theo vòng tròn cho đến khi bốc hết phần bài để ở giữa thì kết thúc ván bài. Khi kết thúc ván bài những ai có “phỏm” thì bỏ xuống và tính điểm những lá bài còn lại để tính thắng thua, ai ít điểm nhất sẽ thắng, người ít điểm thứ hai mất số tiền 5.000 đồng, người ít điểm thứ ba mất 10.000 đồng và người ít điểm thứ ba mất 15.000 đồng, trường hợp có người không có “phỏm” nào thì gọi là “cháy” và người đó sẽ mất 20.000 đồng cho người thắng. Tuy nhiên ván bài có thể kết thúc giữa chừng khi có một trong những người chơi “ù” (tức có đủ 03 “phỏm”) và

những người chơi khác sẽ phải đưa 25.000 đồng cho người “ù”. Ngoài ra khi đánh đến vòng cuối của ván bài, nếu có người “ăn” được lá bài trong vòng đó (còn gọi là “chốt hạ”) thì người đánh ra lá bài bị “ăn” sẽ mất 20.000 đồng cho người “ăn” lá bài đó.

Quá trình đánh bạc các đối tượng khai sử dụng số tiền tham gia đánh bạc cụ thể như sau:

Tại bàn thứ nhất Hoàng Anh T sử dụng 200.000 đồng, Nguyễn Thị N sử dụng 235.000 đồng, Phạm Thị P sử dụng 150.000 đồng, Ngô Thị T sử dụng 160.000 đồng.

Tại bàn thứ hai Phạm Quang T sử dụng 30.000 đồng, Hoàng Khắc S sử dụng 15.000 đồng, Lê Văn V sử dụng 25.000 đồng và Hoàng Văn X sử dụng 85.000 đồng.

Lúc bị bắt quả tang cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện, thu giữ tang vật tại bàn thứ nhất gồm 02 bộ bài Tu lơ khơ (gồm 01 bộ màu xanh và 01 bộ màu đỏ), số tiền 535.000 đồng, thu trên người của Ngô Thị T 60.000 đồng, Hoàng Anh T 150.000 đồng, tổng số tiền thu tại bàn thứ nhất là 745.000 đồng (Bảy trăm bốn mươi lăm nghìn đồng).

Thu giữ tại bàn thứ hai gồm 02 bộ bài Tu lơ khơ (gồm 01 bộ màu xanh và 01 bộ màu đỏ), số tiền 100.000 đồng để trên bàn, thu trên người Lê Văn V số tiền 5.000 đồng, Hoàng Khắc S 10.000 đồng, tổng số tiền thu được tại bàn thứ hai là 115.000 đồng (Một trăm mười lăm nghìn đồng).

Bản cáo trạng số: 51/CT-VKS-QH ngày 23/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, truy tố đối với bị cáo Ngô Thị T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi đánh bạc như đã nêu, bị cáo hoàn toàn nhất trí với truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An đối bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Thị T từ 06 đến 08 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Buộc bị cáo Ngô Thị T chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 04 bộ bài Tu lơ khơ, trong đó gồm 02 bộ bài Tu lơ khơ màu đỏ và 02 bộ bài Tu lơ khơ màu xanh. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 860.000 đồng thu giữ tại hai bàn tham gia đánh bạc, hiện đang được tạm gửi tại tài khoản tạm giữ của Kho bạc nhà nước huyện Quỳnh Hợp.

Bị cáo không có ý kiến, tranh luận gì.

Nói lời nói sau cùng tại phiên tòa, bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội: Căn cứ biên bản sự việc, vật chứng thu giữ, biên bản mở niêm phong và kiểm tra đồ vật, tài liệu bị thu giữ, biên bản kiểm tra xác định tiền thật, tiền giả, thông báo tra cứu lý lịch, nhân thân, biên bản xác minh thi hành án và bản tự khai, lời khai của bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ cơ quan điều tra đã thu thập tại hồ sơ vụ án phù hợp với lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, có đủ căn cứ xác định:

Vào khoảng 13 giờ đến 14 giờ ngày 18/02/2021 tại quán Cà phê “Anh Đào” do Nguyễn Thị Đ làm chủ ở khối B, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Có Ngô Thị T, Phạm Thị P, Nguyễn Thị N, Hoàng Anh T, Hoàng Văn X, Hoàng Khắc S, Phạm Quang T và Lê Văn V đến quán để uống nước, trong lúc nói chuyện các đối tượng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh “phôm” được thua bằng tiền, những người tham gia nhờ chủ quán Nguyễn Thị Đ mua hộ 04 bộ bài. Tại bàn thứ nhất do Hoàng Anh T khởi xướng đánh bạc gồm có Ngô Thị T, Phạm Thị P, Nguyễn Thị N và Hoàng Anh T tham gia đánh bạc. Tại bàn thứ hai do Phạm Quang T khởi xướng có Hoàng Văn X, Hoàng Khắc S, Phạm Quang T và Lê Văn V tham gia đánh bạc. Sau khi bị bắt quả tang, tang vật thu giữ tại 02 bàn gồm có 04 bộ bài Tu lơ khơ gồm 02 bộ màu xanh và 02 bộ màu đỏ và tổng số tiền thu giữ được là 860.000 đồng (Tám trăm sáu mươi nghìn đồng).

Bị cáo Ngô Thị T có 01 tiền án, chưa được xóa án tích về tội “Đánh bạc” tại bản án số 13/2017/HSST ngày 20/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An. Theo quyết định của bản án Ngô Thị T bị xử phạt 05 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, phạt bổ sung số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) và nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng). Bị cáo đã chấp hành xong 12 tháng thời gian thử thách của án treo, tiền án phí 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) và thi hành được 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) tiền phạt bổ sung, ngày 18/02/2021 khi bị bắt quả tang về hành vi đánh bạc Ngô Thị T chưa thi hành xong tiền phạt bổ sung còn lại là 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng), ngày 08/3/2021 bị cáo mới thi hành xong bản án nêu trên.

Số tiền các đối tượng thừa nhận sử dụng để đánh bạc là 900.000 đồng (Chín trăm nghìn đồng), thu được tại hai bàn là 860.000 đồng (Tám trăm sáu mươi nghìn đồng), tuy số tiền sử dụng để đánh bạc chưa đến 5.000.000 đồng

(Năm triệu đồng), nhưng trước đó bị cáo Ngô Thị T phạm tội “Đánh bạc” bị xét xử, chưa được xóa án tích lại tiếp tục tham gia đánh bạc bị bắt quả tang, nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự theo như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đối với 07 đối tượng cùng tham gia đánh bạc với Ngô Thị T là Phạm Thị P, Nguyễn Thị N, Hoàng Anh T, Hoàng Văn X, Hoàng Khắc S, Phạm Quang T, Lê Văn V. Tổng số tiền các đối tượng thừa nhận và thu được tại 02 bàn đánh bạc dưới 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng), bản thân các đối tượng không có tiền án, tiền sự liên quan đến tội đánh bạc, theo quy định không đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc, nên cơ quan Công an huyện Quỳnh Hợp ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng bằng hình thức phạt tiền là đúng quy định.

Đối với Nguyễn Thị Đ là chủ quán nước, có hành vi mua hộ bài và cho các đối tượng đánh bạc trong quán thuộc quyền quản lý của mình, số tiền các đối tượng tham gia đánh bạc dưới 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) và số lượng người tham gia đánh bạc dưới 10 người, nên chưa đủ yếu tố xem xét xử lý về hình sự, do đó cơ quan Công an huyện Quỳnh Hợp ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình phạt tiền là đúng quy định.

[4] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo và những người tham gia đánh bạc đã xâm phạm đến an toàn, trật tự công cộng của xã hội, ảnh hưởng đến tình hình trật tự, an ninh xã hội ở địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội, bản thân bị cáo đã từng bị xét xử về tội “đánh bạc” chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội, cho thấy bị cáo có thái độ xem thường pháp luật, nên khi lượng hình cần lên cho bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, sống có ích cho xã hội và nhằm răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Ngô Thị T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, đó là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định, bị cáo có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo là lao động tự do, không có công việc, nghề nghiệp và thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn đang còn nuôi mẹ già và một người con, do đó cần xem xét miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: + 04 bộ bài Tu lơ khơ, trong đó có 02 bộ màu xanh và 02 bộ màu đỏ là công cụ phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

+ Số tiền 860.000 đồng (Tám trăm sáu mươi nghìn đồng) là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7] **Án phí:** Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Thị T phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Ngô Thị T 06 (Sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện đi thi hành án hoặc bị bắt thi hành án.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 04 (bốn) bộ bài Tu lơ khơ, trong đó có 02 bộ màu xanh và 02 bộ màu đỏ (có đặc điểm chi tiết theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Hợp, ngày 23/6/2021).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 860.000 đồng (Tám trăm sáu mươi nghìn đồng), hiện đang được tạm gửi tại Kho bạc nhà nước huyện Quỳnh Hợp (Theo biên bản giao, nhận tài sản số 28/2021/BBBG-KBQH(VNĐ) và số 29/2021/BBBG-KBQH(VNĐ) ngày 31/5/2021 giữa Kho bạc nhà nước huyện Quỳnh Hợp và cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Ngô Thị T chịu án phí hình sự sơ thẩm **200.000 đồng** (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án về phần trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- VKS ND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh hợp;
- Cơ quan điều tra CA huyện Quỳnh hợp;
- THADS huyện Quỳnh Hợp;
- UBND thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- NCQLNVLQ;
- lưu HS, VP ;

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hà Văn Đông